

Số: 300 /GCN-BXD

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2020

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM**  
**CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**  
**(BỔ SUNG)**

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty Cổ phần tư vấn và xúc tiến đầu tư TAT và Biên bản đánh giá bổ sung tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 21/11/2020.

**CHỨNG NHẬN:**

1. Công ty Cổ phần tư vấn và xúc tiến đầu tư TAT

Mã số thuế: 330048300

Địa chỉ: Số 68/2 Phùng Hưng, Phường Thuận Thành, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm vật liệu và kiểm định chất lượng công trình

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 68/2 Phùng Hưng, Phường Thuận Thành, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: LAS-XD 636

3. Giấy chứng nhận này bổ sung cho Giấy chứng nhận số 786/GCN-BXD ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng cho Công ty cổ phần tư vấn và xúc tiến đầu tư TAT và có hiệu lực đến hết ngày 25/6/2024./.

**Nơi nhận:**

- Công ty cổ phần tư vấn và xúc tiến đầu tư TAT;
- Sở XD Tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

**TL. BỘ TRƯỞNG**

**VỤ TRƯỞNG**

**VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**



☆ Vũ Ngọc Anh

**DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ BỔ SUNG CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 636**

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 300 /GCN-BXD, ngày 16 tháng 12 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
<b>THÍ NGHIỆM BỘT BẢ TƯỜNG</b>		
1	Bột bả: Xác định độ mịn, thời gian đông kết, khối lượng thể tích, độ giữ nước, độ cứng bề mặt, cường độ bám dính nền	TCVN 7239:14
<b>VẢI ĐỊA KỸ THUẬT- BÁC THẨM VÀ VỎ BỌC BÁC THẨM</b>		
2	Cường độ kéo giật và độ giãn dài	TCVN 8871-1:11; TCVN 8485:10; ASTM D4595
3	Cường độ xé rách hình thang	TCVN 8871-2:11; ASTM D4533
4	Sức kháng xuyên thủng (CBR)	TCVN 8871-3:11; ASTM D6241:98
5	Sức kháng xuyên thủng thanh	TCVN 8871-4:11; ASTM D4833
6	Xác định áp lực kháng bụi	TCVN 8871-5:11
7	Xác định kích thước lỗ	TCVN 8871-6:11; TCVN 8486:10; ASTM D4751:95
8	Xác định độ thấm xuyên, hệ số thấm	TCVN 8487:10; ASTM D4491
9	Khối lượng của chỉ nổi	ASTM D1907-07
10	Cường độ chịu kéo của mối nối	TCVN 9138:12; ASTM D2256
11	Khối lượng trên đơn vị diện tích	TCVN 8221:09; ASTM D5261
12	Độ dày danh định, độ dày tiêu chuẩn	TCVN 8220:09; ASTM D5199
13	Xác định sức bền kháng thủng bằng PP rơi côn	TCVN 8484:10
14	Xác định độ dẫn nước, khả năng thoát nước	TCVN 8483:10; ASTM D4176
<b>THÍ NGHIỆM BENTONITE</b>		
15	Thí nghiệm Bentonite: Xác định khối lượng riêng, độ nhớt, hàm lượng cát, độ pH, tỷ lệ chất keo, lực cắt tĩnh, độ dày áo sét, tính ổn định	TCVN 11893:17; ASTM D4972
<b>PHỤ GIA HÓA HỌC CHO BÊ TÔNG</b>		
16	Tỷ trọng, độ pH, Hàm lượng chất rắn không bay hơi, hàm lượng ion Clo, hàm lượng tro.	TCVN 8826:2011



TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
<b>THÍ NGHIỆM THANH TÀ VỆT</b>		
17	Tà vệt bê tông cốt thép: Thử nghiệm xác định tải trọng dương tại vị trí đặt ray, thử nghiệm uốn âm tại giữa tà vệt, thử nghiệm uốn dương tại giữa tà vệt, thử nghiệm độ bền mỏi tại vị trí đặt ray, thử nghiệm lực nhỏ lõi nhựa xoắn, xác định tải trọng thử nghiệm tham chiếu ban đầu, tải trọng thử nghiệm làm xuất hiện vết nứt, tải trọng tạo ra vết nứt còn lại 0,05mm, tải trọng thử nghiệm tạo ra vết nứt cực đại, cường độ chịu uốn.	22TCN 351-06; EN 13230-4:2002

**Ghi chú (\*)** - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.

